

Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Vũ Văn S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung của chị Tô Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị Ngọc H với anh Vũ Văn S.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn S thuận tình ly hôn với chị Tô Thị Ngọc H.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Hoàng Thúy A, sinh ngày 15/9/2012 và cháu Vũ Trọng K, sinh ngày 25/9/2016 cho anh Vũ Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu A, cháu K đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom

con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh S không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Chị H và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí HNGĐ - ST là 150.000 đồng nguyên đơn chị H nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.550.000 đồng theo Biên lai thu số 0000343 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho chị H số tiền 9.400.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào